

Họ và tên:.....

Bài 1: Chọn câu trả lời đúng :

a. Kết quả của phép trừ 68 và 23 là:

- A. 45 B. 91 C. 85 D. 35

b. Số liền sau của 65 là:

- A. 64 B. 63
C. 66 D. 67

c. Số liền trước của 87 là

- A. 63 B. 88 C. 86 D. 62



Bài 3: Tính:

$32 + 16 = \dots\dots\dots$

$78 - 52 = \dots\dots\dots$

$57 - 27 = \dots\dots\dots$

$34 + 20 = \dots\dots\dots$

Bài 4: Kéo các số sau theo thứ tự tăng dần: 57; 10; 19; 16; 40; 28

--	--	--	--	--	--

Bài 5: Điền số thích hợp vào chỗ trống:

20	22	24	...	...	...	...
----	----	----	-----	-----	-----	-----

12	17	22	...	...	...	...
----	----	----	-----	-----	-----	-----

Bài 6 : Giải toán: Một tấm vải dài 38dm, người ta đã cắt đi 15dm vải. Hỏi tấm vải còn lại dài bao nhiêu đề-xi-mét?

Bài giải

Phép tính:

Trả lời: Tấm vải còn lại dàidm.

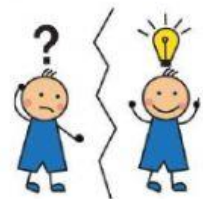
Bài 7: Tìm x:

a. Cho: $8 < x$

x là số có một chữ số, x là ...

b. Cho: $8 < x < 15$

x là số tròn chục, x là ...



Bài 9: Đồ Vui: Một con bọ rùa  muốn đậu lên một bông hoa có 3 cánh và 5 chiếc lá. Nó sẽ đậu lên bông hoa nào? (nối con bọ với bông hoa)

